



S&S AUDITING AND CONSULTING COMPANY

8th Floor, 41 Nguyen Thi Minh Khai Street, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: 028-3910.4996 – 3910.4997

Email: SAMUEL230@HANMAIL.NET

Fax: 028-3910.4998

SAMUEL230@SSAUDIT.COM

BẢN TIN CỦA S&S – THÁNG 5 NĂM 2019

Bạn đọc thân mến,

Chúng tôi xin gửi tới bạn đọc bản tin thuế và pháp lý cập nhật **tháng 5 năm 2019** của S&S.

Chúng tôi tin tưởng rằng bạn sẽ hài lòng với bản tin này và chúng tôi rất sẵn sàng đón nhận bất kỳ thông tin phản hồi hoặc đóng góp ý kiến của các bạn thông qua email: samuel230@hanmail.net

Công Ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán S&S

Trụ sở chính:

Tầng 8, tòa nhà Yoco
41 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1,
TP. HCM, Việt Nam

Tel: 84 (28) 39 104 996

Fax: 84 (28) 39 104 998

Web: <http://www.ssaudit.com>

Văn phòng Hà Nội:

Phòng 702, Lầu 7, Tòa Nhà Vinaconex 9
Đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

Tel: 84 (24) 62 512 199

Fax: 84 (24) 62 512 201

Hy vọng độc giả sẽ hứng thú với bản tin của chúng tôi! Và chúng ta rất hân hạnh giải đáp và thảo luận các vấn đề của các quý doanh nghiệp để đưa ra cách tốt nhất mà chúng tôi có thể hỗ trợ quý doanh nghiệp





NỘI DUNG •••••

1. THUẾ VÀ CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ THUẾ

1.1 CÔNG VĂN 1385/TCT-CS NGÀY 16/04/2019 VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”) ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VAY MƯỢN HÀNG HÓA VẬT TƯ

- Trang 4

1.2 CÔNG VĂN SỐ 2174/TCT-CS NGÀY 30/05/2019 VỀ HOÀN THUẾ GTGT DỰ ÁN ĐẦU TƯ

- Trang 4

1.3 CÔNG VĂN SỐ 1650/TCT-DNNCN NGÀY 24/04/2019 VỀ THUẾ TNCN ĐỐI VỚI KHOẢN CHI PHÍ NGHỈ MÁT CHO NHÂN VIÊN

- Trang 4

1.4 CÔNG VĂN SỐ 26993/CT-TTHT NGÀY 26/04/2019 VỀ CHÍNH SÁCH THUẾ ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP CÁ NHÂN SỬ DỤNG NHÀ CỦA CÔNG TY

- Trang 4

1.5 CÔNG VĂN SỐ 1285/TCT-DNNCN NGÀY 08/04/2019 VỀ THUẾ TNCN ĐỐI VỚI CÁ NHÂN LÀM VIỆC TRONG KHU KINH TẾ

- Trang 5

1.6 CÔNG VĂN SỐ 1193/TCT-CS NGÀY 03/04/2019 VỀ NỘI DUNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

- Trang 5-6





S&S AUDITING AND CONSULTING COMPANY

8th Floor, 41 Nguyen Thi Minh Khai Street, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: 028-3910.4996 – 3910.4997

Email: SAMUEL230@HANMAIL.NET

Fax: 028-3910.4998

SAMUEL230@SSAUDIT.COM

2. HẢI QUAN

2.1 CÔNG VĂN SỐ 3861/TKNK-CST VỀ HÀNG HÓA SỬ DỤNG NỘI BỘ TRONG DNCX

- Trang 6

3. KẾ TOÁN

3.1 CÔNG VĂN SỐ 4942/BTC-QLKT NGÀY 26/04/2019 QUY ĐỊNH VỀ HÓA ĐƠN, CHỨNG TỪ KẾ TOÁN

- Trang 6

4. LAO ĐỘNG

4.1 NGHỊ ĐỊNH 38/2019/NĐ-CP VỀ TĂNG LƯƠNG CƠ SỞ TỪ NGÀY 01/07/2019

- Trang 7

4.2 CÔNG VĂN SỐ 1064/LĐT BXH-BHXH NGÀY 18/03/2019 VỀ ĐỐI TƯỢNG THUỘC DIỆN THAM GIA BHXH BẮT BUỘC

- Trang 7

5. KHÁC

5.1 CÔNG VĂN SỐ 3325/BNN-PCTT NGÀY 14/05/2019 VỀ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 94/2014/NĐ-CP VÀ QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

- Trang 8





S&S AUDITING AND CONSULTING COMPANY

8th Floor, 41 Nguyen Thi Minh Khai Street, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: 028-3910.4996 – 3910.4997

Email: SAMUEL230@HANMAIL.NET

Fax: 028-3910.4998

SAMUEL230@SSAUDIT.COM

1.1 CÔNG VĂN 1385/TCT-CS NGÀY 16/04/2019 VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”) ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VAY MƯỢN HÀNG HÓA VẬT TƯ

Theo Công văn 1385/TCT-CS do Tổng cục thuế ban hành ngày 16/04/2019, trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng để vay mượn hàng hóa, thiết bị để phục vụ cho mục đích sản xuất kinh doanh, tuy nhiên khi đến hạn, doanh nghiệp không có hàng hóa để hoàn trả bên cho vay và phải trả bằng tiền thì bên cho vay phải lập hóa đơn tính, nộp thuế GTGT theo đúng quy định. Thời điểm xác định thuế GTGT là thời điểm bên cho vay chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho bên đi vay.

1.2 CÔNG VĂN 2174/TCT-CS NGÀY 30/05/2019 VỀ HOÀN THUẾ GTGT DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Theo Công văn số 476/TCT-CS ngày 13/2/2019, Tổng cục Thuế cho rằng chính sách hoàn thuế GTGT dự án đầu tư quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư 130/2016/TT-BTC không có loại trừ đối với dự án thực hiện đầu tư dưới 1 năm.

Theo đó, các dự án có thời gian đầu tư chưa đến 1 năm nếu có số thuế GTGT lũy kế của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho dự án từ 300 triệu đồng trở lên thì vẫn được hoàn thuế.

1.3 CÔNG VĂN SỐ 1650/TCT-DNNCN NGÀY 24/04/2019 VỀ THUẾ TNCN ĐỐI VỚI KHOẢN CHI PHÍ NGHỈ MÁT CHO NHÂN VIÊN

Theo quy định tại điểm đ.3.2 khoản 2 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC, khoản chi dịch vụ chăm sóc sức khỏe, vui chơi, giải trí... cho người lao động nếu nội dung chi trả ghi rõ tên cá nhân được hưởng thì phải tính thuế TNCN, nếu ghi chung cho tập thể người lao động thì được miễn thuế.

Theo đó, trường hợp Văn phòng đại diện nước ngoài có khoản chi cho người lao động đi nghỉ mát bằng quỹ phúc lợi, nếu ghi rõ tên cá nhân được hưởng thì phải khấu trừ thuế TNCN.

Ngược lại, nếu ghi chung cho tập thể người lao động, không ghi cụ thể tên người được hưởng thì được miễn khấu trừ thuế TNCN.

1.4 CÔNG VĂN SỐ 26993/CT-TTHT NGÀY 26/04/2019 VỀ CHÍNH SÁCH THUẾ ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP CÁ NHÂN SỬ DỤNG NHÀ CỦA CÔNG TY

Trường hợp Công ty mua căn hộ để Giám đốc, chuyên gia người nước ngoài ở, nếu tại HĐLĐ thỏa thuận tiền lương không bao gồm tiền nhà và Công ty chịu trách nhiệm bố trí chỗ ở cho Giám đốc, chuyên gia người nước ngoài trong thời gian công tác tại Việt Nam thì Công ty được trích khấu hao, tính vào chi phí hợp lý đối với căn hộ này (khoản 1 Điều 9 Thông tư 45/2013/TT-BTC).

Tuy nhiên, Giám đốc, chuyên gia người nước ngoài phải chịu thuế TNCN đối với khoản tiền nhà ở này, căn cứ vào chi phí khấu hao, tiền điện, nước và các dịch vụ khác kèm theo (nếu có) tương ứng với thời gian Giám đốc, chuyên gia nước ngoài sử dụng nhà ở (khoản 2 Điều 11 Thông tư 92/2015/TT-BTC).



S&S AUDITING AND CONSULTING COMPANY

8th Floor, 41 Nguyen Thi Minh Khai Street, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: 028-3910.4996 – 3910.4997

Email: SAMUEL230@HANMAIL.NET

Fax: 028-3910.4998

SAMUEL230@SSAUDIT.COM

1.5 CÔNG VĂN SỐ 1285/TCT-DNNCN NGÀY 08/04/2019 VỀ THUẾ TNCN VỚI CÁC CÁ NHÂN LÀM VIỆC TRONG KHU KINH TẾ

Tổng cục thuế vừa ban hành Công văn số 1285/TCT-DNNCN ngày 08/04/2019 hướng dẫn cách xác định số thuế TNCN được giảm khi làm việc tại Khu kinh tế (KKT) khi quyết toán thuế TNCN năm 2018.

Trong năm 2018, quy định về giảm 50% thuế TNCN với các cá nhân làm việc trong khu kinh tế đã được bãi bỏ theo Nghị định 82/2018/NĐ-CP. Do vậy, những người lao động làm việc trong khu kinh tế chỉ được giảm thuế TNCN từ ngày 01/01/2018 đến ngày 09/07/2018, giai đoạn sau đó không được giảm. Điều đó có nghĩa là kể từ 10/7/2018, người lao động làm việc trong khu kinh tế sẽ phải nộp đủ 100% thuế TNCN, không còn được hưởng ưu đãi như trước đây.

Công văn 1285 hướng dẫn cách tính số thuế TNCN được giảm trong năm 2018 đối với người lao động làm việc trong KKT như sau:

Thuế được giảm = Tổng số thuế phải nộp trong năm x [(Thu nhập chịu thuế tại KKT từ 1/1/2018 - 9/7/2018)/(Tổng thu nhập chịu thuế trong năm)] x 50%.

Trong đó:

* Tổng số thuế thu nhập cá nhân phải nộp trong năm được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế từ tiền công, tiền lương phát sinh trong năm tính thuế theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân.

* Tổng thu nhập chịu thuế trong năm tính thuế là thu nhập chịu thuế từ tiền công, tiền lương cá nhân được nhận bao gồm cả thu nhập trong và ngoài Khu kinh tế.

1.6 CÔNG VĂN SỐ 1193/TCT-CS NGÀY 03/04/2019 VỀ NỘI DUNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

Liên quan đến thời điểm lập và nội dung trên hóa đơn điện tử, Tổng cục Thuế yêu cầu nghiên cứu quy định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định 119/2018/NĐ-CP để thực hiện.

Theo Điều 6 Nghị định 119/2018/NĐ-CP, hóa đơn điện tử phải có các nội dung sau:

- + Tên hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, ký hiệu mẫu số hóa đơn, số hóa đơn;
- + Tên, địa chỉ, mã số thuế của người bán;
- + Tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua (nếu có mã số thuế);
- + Tên, đơn vị tính, số lượng, đơn giá, thành tiền chưa có thuế GTGT, thuế suất GTGT, tổng số tiền thuế GTGT theo từng loại thuế suất, tổng cộng tiền thuế GTGT, tổng tiền thanh toán đã có thuế GTGT trong trường hợp là hóa đơn GTGT;



S&S AUDITING AND CONSULTING COMPANY

8th Floor, 41 Nguyen Thi Minh Khai Street, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: 028-3910.4996 – 3910.4997

Email: SAMUEL230@HANMAIL.NET

Fax: 028-3910.4998

SAMUEL230@SSAUDIT.COM

- + Tổng số tiền thanh toán;
- + Chữ ký số, chữ ký điện tử của người bán;
- + Chữ ký số, chữ ký điện tử của người mua (nếu có);
- + Thời điểm lập hóa đơn điện tử;
- + Mã của cơ quan thuế đối với hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế;
- + Phí, lệ phí thuộc NSNN và nội dung khác liên quan (nếu có).

2.1 CÔNG VĂN SỐ 3861/TXNK-CST VỀ HÀNG HÓA SỬ DỤNG NỘI BỘ TRONG DNCX

Theo Công văn này, trường hợp DNCX chuyển đổi mục đích sử dụng nguyên liệu NSXXX, nếu là để tiêu dùng nội bộ và chỉ sử dụng trong DNCX thì được miễn truy nộp thuế nhập khẩu.

Tuy nhiên, nếu nguyên liệu NSXXX được đưa ra khỏi DNCX thì phải khai nộp thuế nhập khẩu trên tờ khai thay đổi mục đích sử dụng theo quy định tại điểm 5 khoản 12 Điều 1 Nghị định 59/2018/NĐ-CP.

Trường hợp DNCX nhập khẩu hàng hóa để phục vụ nội bộ (quần áo, nguyên liệu may đồng phục, đồ bảo hộ lao động...), TCHQ cho rằng không thể miễn thuế do các mặt hàng này được sử dụng hàng ngày hoặc có sự luân chuyển thường xuyên ra vào DNCX nên không đủ cơ sở để xác định chỉ sử dụng trong DNCX.

Riêng với trường hợp nhập khẩu hàng mẫu để sản xuất nếu đáp ứng quy định tại điểm c khoản 4 Điều 2 Luật thuế XNK số 107/2016/QH13 thì được miễn thuế nhập khẩu.

3.1 CÔNG VĂN SỐ 4942/BTC-QLKT NGÀY 26/04/2019 QUY ĐỊNH VỀ HÓA ĐƠN, CHỨNG TỪ KẾ TOÁN

Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật Kế toán số 88/2015/QH13, "chứng từ kế toán" là những giấy tờ và vật mang tin phản ánh nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh và đã hoàn thành, làm căn cứ ghi sổ kế toán

"Hóa đơn" thuộc một trong những chứng từ kế toán do tổ chức, cá nhân bán hàng, cung cấp dịch vụ lập, ghi nhận thông tin bán hàng, cung cấp dịch vụ theo quy định của pháp luật (khoản 1 Điều 20 Luật Kế toán).

Chứng từ kế toán nếu được ghi bằng tiếng nước ngoài thì khi sử dụng để ghi sổ kế toán và lập BCTC ở Việt Nam phải được dịch các nội dung chủ yếu quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật Kế toán ra tiếng Việt. Bản dịch ra tiếng Việt phải đính kèm với bản chính bằng tiếng nước ngoài.

Riêng các tài liệu kèm theo chứng từ kế toán bằng tiếng nước ngoài như các loại hợp đồng, hồ sơ kèm theo chứng từ thanh toán, hồ sơ dự án đầu tư, báo cáo quyết toán được miễn dịch ra tiếng Việt trừ khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền (khoản 5 Điều 5 Nghị định 174/2016/NĐ-CP)



S&S AUDITING AND CONSULTING COMPANY

8th Floor, 41 Nguyen Thi Minh Khai Street, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: 028-3910.4996 – 3910.4997

Email: SAMUEL230@HANMAIL.NET

Fax: 028-3910.4998

SAMUEL230@SSAUDIT.COM

4.1 NGHỊ ĐỊNH 38/2019/NĐ-CP VỀ TĂNG LƯƠNG CƠ SỞ TỪ NGÀY 01/07/2019

Ngày 09/05/2019, Chính phủ ban hành nghị định 38/2019/NĐ-CP (“Nghị định 38”) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2019, thay thế Nghị định 72/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Theo đó, từ ngày 01/07/2019, mức lương cơ sở được điều chỉnh từ 1.390.000 đồng/tháng lên 1.490.000 đồng/tháng.

Các công ty nên lưu ý điều chỉnh các mức trần đóng bảo hiểm, mức lương tối thiểu và các chế độ hưởng theo mức lương cơ sở mới để đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

4.2 CÔNG VĂN SỐ 1064/LĐTBXH-BHXH NGÀY 18/03/2019 VỀ ĐỐI TƯỢNG THUỘC DIỆN THAM GIA BHXH BẮT BUỘC

Ngày 18/03/2019, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến hướng dẫn tại Công văn 1064/LĐTBXH-BHXH về việc làm rõ đối tượng thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc theo quy định tại Nghị định số 143/2018/NĐ-CP ngày 15/10/2018.

Cụ thể, theo hướng dẫn này, người lao động nước ngoài thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc chỉ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Có giấy phép lao động hoặc chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp;
- Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng xác định thời hạn từ đủ 1 năm trở lên với người sử dụng lao động tại Việt Nam;
- Chưa đủ 60 tuổi đối với nam và chưa đủ 55 tuổi đối với nữ.
- Không thuộc đối tượng di chuyển nội bộ trong doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 11/2016/NĐ-CP. Quy định này đã đưa ra hướng dẫn cụ thể hơn cho cơ quan chức năng trong việc áp dụng quy định mới về tham gia bảo hiểm bắt buộc đối với các đối tượng là người nước ngoài.

So với trước đây, quy định này đã đưa ra hướng dẫn cụ thể hơn cho cơ quan chức năng trong việc áp dụng quy định mới về tham gia bảo hiểm bắt buộc đối với các đối tượng là người nước ngoài.



S&S AUDITING AND CONSULTING COMPANY

8th Floor, 41 Nguyen Thi Minh Khai Street, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: 028-3910.4996 – 3910.4997

Email: SAMUEL230@HANMAIL.NET

Fax: 028-3910.4998

SAMUEL230@SSAUDIT.COM

5.1 CÔNG VĂN SỐ 3325/BNN-PCTT NGÀY 14/05/2019 VỀ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 94/2014/NĐ-CP VÀ QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định 94/2014/NĐ-CP, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ, nhân viên trong lực lượng vũ trang và chuyển vào tài khoản của Quỹ phòng chống thiên tai.

Theo Bộ Nông nghiệp, quy định trên được hiểu rằng, tất cả các cơ quan, doanh nghiệp đều có trách nhiệm thu Quỹ phòng chống thiên tai của người lao động trong cơ quan, doanh nghiệp mình.

Việc đóng góp Quỹ phòng chống thiên tai là nghĩa vụ bắt buộc của người lao động, đã được nêu cụ thể tại Điều 5 Nghị định 94/2014/NĐ-CP .

Nếu doanh nghiệp, người lao động không nộp Quỹ hoặc cố tình trì hoãn nộp sẽ bị xử phạt theo quy định tại Điều 11 Nghị định 104/2017/NĐ-CP.

Nếu quý Công ty có bất cứ thắc mắc gì, xin vui lòng liên hệ với Công ty chúng tôi – Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn S&S

Trụ sở chính:

Tầng 8, tòa nhà Yoco

41 Nguyễn Thị Minh Khai St, District 1, TP HCM, Việt Nam

Tel: 84 (28) 39 104 996

Fax: 84 (28) 39 104 998

Văn phòng Hà Nội:

Phòng 702, Lầu 7, Tòa Nhà Vinaconex 9

Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì

Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

Tel: 84 (24) 62 512 199

Fax: 84 (24) 62 512 201

====000=====